



QUY TRÌNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

KMI: BR-TTBV-07

Ngày: 01/12/2020

Rev:

Trang số: 1/4

I - PHÂN PHỐI: Bàn số

STT	Nơi nhận	Người nhận	Ký tên
01	Ban Tổng giám đốc	Tổng Giám Đốc	
02	Ban Chỉ Đạo Phát Triển Bên Vững	Phó Ban TT	
03	Ban Chấp Hành Công Đoàn Công Ty	Chủ Tịch	
04	Ban Chấp Hành Đoàn Thanh Niên Công Ty	Bí Thư	
05	Phòng Tài Chính Kế Toán	Trưởng Phòng	
06	Phòng Quản Lý Chất Lượng	Trưởng Phòng	
07	Phòng Kế Hoạch XD, CB	Trưởng Phòng	
08	Phòng Thanh Tra - bảo vệ - Quân sự	Trưởng Phòng	
09	Phòng Kỹ Thuật	Trưởng Phòng	
10	Phòng Tổ Chức Hành chính	Trưởng Phòng	
11	Nông trường Cù Bị	Giám Đốc	
12	Nông trường Xà Bang	Giám Đốc	
13	Nông trường Bình Ba	Giám Đốc	
14	Xí nghiệp chế biến mủ	Giám Đốc	

II - SỬA ĐỔI.

NGÀY	TRANG	NỘI DUNG SỬA ĐỔI	LẦN SOÁT XÉT

III - PHÊ DUYỆT.

SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
 Hà Văn Đạo	 Nguyễn Công Nhật	 Huyện Quang Trung

IV - DANH SÁCH PHÂN PHỐI NỘI BỘ TẠI CÁC ĐƠN VỊ

STT	BỘ PHẬN ĐƯỢC PHÂN PHỐI	TRÁCH NHIỆM	SỐ BẢN	KÝ NHẬN
01				



QUY TRÌNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

KẾ HOẠCH
Ngày 01/12/2020
Rev
Trang số 1/4

02				
03				
04				

I. MỤC ĐÍCH

- Quy định các bước phòng cháy và chữa cháy kho tàng, nhà máy, trụ sở làm việc và rừng cây của Công ty.
- Quy định cách thức kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện PCCC đảm bảo các thiết bị luôn trong tình trạng sẵn sàng ứng phó với tình huống cháy nổ.
- Nâng cao khả năng kiểm soát cháy rừng cao su và hiệu lực của công tác PCCC, giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng cao su gây ra.
- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng cao su gây ra, góp phần phát triển bền vững môi trường, kinh tế- xã hội.

II. PHẠM VI:

- Áp dụng tại văn phòng công ty, Xi nghiệp chế biến, các đơn vị trực thuộc và rừng cây cao su của Công ty quản lý.
- Áp dụng với các thiết bị thuộc hệ thống PCCC của Công Ty.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Luật PCCC;
- QTKT Tập đoàn CNCsvn
- Theo nghị định 156/201/NĐ-CP chỉ tiêu thi hành một số điều của luật lâm nghiệp.
- ISO 9001: 2015: Hệ thống quản lý chất lượng
- ISO 14001: 2015: Hệ thống quản lý môi trường
- Tiêu chuẩn VFCS, PEFC

IV. ĐỊNH NGHĨA:

- PCCC: Phòng cháy chữa cháy là tổng hợp các biện pháp, giải pháp kỹ thuật nhằm loại trừ hoặc hạn chế đến mức tối đa các nguy cơ xảy ra cháy, nổ, đồng thời tạo các điều kiện thuận lợi, phù hợp cho công tác cứu người, cứu tài sản, chữa cháy, chống cháy lan hiệu quả và làm giảm thiểu tối đa các thiệt hại do cháy, nổ gây ra

V. QUY TRÌNH PCCC TẠI CƠ QUAN, NHÀ MÁY:

5.1. Kiểm tra các phương tiện, dụng cụ phòng cháy chữa cháy:

Loại phương tiện	Hàng tuần	Hàng tháng	03 tháng
1. Bình chữa cháy	- Kiểm tra tổng thể.	- Kiểm tra tổng thể.	- Kiểm tra tổng



QUY TRÌNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

EMH. BP. 1107/97

Ngày: 01/12/2015

Page:

Trang số: 3/4

<p>xiết tay</p>	<p>Vệ sinh vỏ bình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm thoáng xung quanh nơi đặt bình - Kiểm tra niêm chì, vòi phun 	<p>áp suất, khối lượng (bình CO₂)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Siết chặt các ốc nắp bình, đầu nối bình, vòi phun 	<p>thé, áp suất, khối lượng, đầu nối, vòi phun</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra ngày nạp trên thẻ bình, khi hết hạn phải nạp lại
<p>2. Hộp chữa cháy- Dây vòi chữa cháy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tổng thể, số lượng - Kiểm tra lãng, vòi chữa cháy 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra khả năng làm việc của họng nước, khả năng đóng mở các valve - Phun thử 1/3 số họng nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Phun thử kiểm tra toàn bộ số vòi - Thay thế thiết bị không đạt chất lượng
<p>3. Đầu trụ cấp nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tổng thể, rò rỉ 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tổng thể, rò rỉ - Kiểm tra sự đóng mở các van 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tổng thể, rò rỉ - Kiểm tra sự đóng mở các van, các ron cao su bên ngoài
<p>4. Bơm chữa cháy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy thử máy bơm mỗi đầu ca - Kim đồng hồ áp >5 kg/cm² 	<ul style="list-style-type: none"> - Tra dầu mỡ, xiết chặt các đai ốc - Không rò rỉ, xăng nhớt đầy đủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế thiết bị không đạt chất lượng.
<p>5. Máy phát điện dự phòng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy thử máy mỗi tuần 	<ul style="list-style-type: none"> - Tra dầu mỡ, siết chặt các đai ốc 	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế thiết bị không đạt chất lượng.

5.2. Các bước thực hiện phòng cháy và chữa cháy

- Thực hiện theo phương án PCCC đã được Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phê duyệt

VI. QUY TRÌNH PCCC RỪNG CÂY

6.1. XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN PCCCR

Bước	Trách nhiệm	Mô tả	Tài liệu
1	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng kỹ thuật. - Phòng thanh tra - bảo vệ - Quân sự. - Các Nông trường, 	<p>Xây dựng phương án PCCCR hằng năm (bắt đầu từ tháng 11 hằng năm).</p>	<p>Luật PCCC Theo mẫu số 02 nghị định 156/2013/ND-CP quy định chi tiết thi</p>



QUY TRÌNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

KMH : BR-TTBV-07

Ngày : 01/12/2020

Rev :

Trang số : 4 / 4

	Xí nghiệp.		hành một số điều của Luật lâm nghiệp.
2	Phòng TT-BV-QS	Phòng thanh tra bảo vệ kiểm tra.	Phương án các đơn vị.
3	Ban Tổng Giám đốc	Ban Tổng Giám đốc phê duyệt phương án PCCC rừng cao su	Nghị định 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.

6.2. THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PCCC RỪNG

- Thực hiện theo phương án PCCC đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VII. TỒ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT PCCC

- Phòng Thanh tra – Bảo vệ Công ty và Nông trường, xí nghiệp tự giám sát các hoạt động PCCC, văn phòng, nhà máy, rừng cây Cao su theo quy định. (Hàng ngày tổ trưởng bảo vệ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của từng nhân viên, hàng tuần Trưởng Ban Thanh tra bảo vệ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ, hàng tháng Phòng Thanh tra – Bảo vệ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Nông trường, Xí nghiệp)

BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM

- Phiếu kiểm tra thiết bị PCCC- BR-TTBV-07/F01
- Biên bản cháy rừng cao su- BR-TTBV-07/F02
- Sổ phân công trực- BR-TTBV-07/F03
- Báo cáo về việc cháy rừng- BR-TTBV-07/F04
- Phụ lục Phương án PCCCR- BR-TTBV-07/F05

PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN PCCCR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

Tên chủ rừng: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA.

Địa Chi: Quốc lộ 56, xã Bình Ba, huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: 0254881964.

PHẦN I
CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy sửa đổi năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, quy định:

Chủ rừng là tổ chức lập phương án phòng cháy và chữa cháy rừng theo Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

2. Cơ sở thực tiễn:

2.1. Điều kiện tự nhiên:

* *Vị trí địa lý:* Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa là một doanh nghiệp nằm trên địa bàn 01 huyện và 2 thị trấn thuộc tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, tổng diện tích đơn vị đang quản lý: 8,427,55 ha.

* Đường giao thông và suối:

- Đường giao thông bên ngoài có tuyến quốc lộ 56 và đường liên xã chạy qua. Bên trong vườn cây có các đường lô, đường nhựa và cấp phối.
- Suối có nguồn nước chảy quanh năm kết hợp các suối nước nhỏ ở các bìa lô.

* Địa hình, đất đai:

- Công ty Cổ phần cao su Bà Rịa thuộc kiểu địa hình đồi núi thấp.
- Đất đai: chủ yếu đất đỏ Bazan và đất xám.

* Khí hậu thủy văn :

Chịu bởi khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, một năm có 2 mùa rõ rệt, mùa khô từ đầu tháng 12 đến tháng 4, mùa mưa bắt đầu từ tháng 04 đến tháng 11.

- Lượng mưa bình quân hàng năm là từ 2.045mm – 2.325 mm
- Nhiệt độ bình quân hàng năm là từ 25,8⁰C đến 26,2⁰C.

Mùa khô ảnh hưởng gió mùa Tây Nam (gió Lào) mang đặc tính khô và nóng, xuất hiện từ tháng 12 đến tháng 5 hàng năm (ảnh hưởng lớn đến cháy rừng).

* Hiện trạng tài nguyên rừng:

- Tổng diện tích đất trồng cao su: 8,427,55 ha;
- Rừng cao su trồng nằm trên 03 nông trường thuộc 01 huyện thị. Độ che phủ toàn công ty đạt 100%.

2.2. Tình hình dân sinh, kinh tế:

- Công ty nằm trên địa bàn, Huyện Châu Đức, 02 Thị trấn. Trong đó có 14 xã, (một số đồng bào dân tộc Thiều số sinh sống trên địa bàn như. Châu ro, Hoa nùng).

* Kinh tế người dân địa phương: Chủ yếu làm rẫy, ruộng, trồng cây công nghiệp ngoài ra còn có các nghề dịch vụ, buôn bán, ...

- Rừng trồng tập trung có lượng tăng trưởng ở mức khá, tuy nhiên chưa phong phú về chủng loại, cấu trúc rừng đơn giản,...Diện tích rừng để cháy tập trung chủ yếu ở diện tích rừng cao su và cây keo, trầm ... hiện có 8,427,55 ha.

Xuất phát từ đặc điểm khí hậu Miền Đông Nam Bộ, nắng nóng kéo dài 06 tháng, địa hình đồi dốc, cây cối rậm rạp phân tán thành nhiều tầng, phần lớn thay lá trong mùa khô. Thực bì dưới tán rừng trồng phần lớn là cỏ, lá cao su khô rụng và cây bụi, vào mùa nắng nóng rất khô kiệt. Dễ xảy ra các đám cháy lan nhanh, nguy hiểm nếu không được chủ động phòng ngừa tốt các nguy cơ gây cháy rừng như bị nghịch phá, đốt rẫy, xử lý đốt thực bì ...

2.3. Thực trạng công tác PCCCR:

* Địa bàn công ty nằm trong vùng chịu ảnh hưởng của gió phía Tây Nam vào mùa khô nên nguy cơ cháy rừng rất cao. Dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ huy BVR của Công ty, công ty bằng nhiều biện pháp tích cực đơn vị đã cố gắng hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy cũng như mức độ thiệt hại do cháy rừng gây ra. Tuy nhiên nguy cơ cháy vào các tháng cao điểm nắng nóng (tháng 12 đến tháng 4) với diện tích vườn cây cao su và keo và trầm rất dễ xảy ra.

* Cơ sở vật chất phục vụ công tác PCCCR:

- Hệ thống đường ranh cản lửa: toàn công ty rất rõ ràng (hàng năm cứ tới mùa rụng lá cây cao su đều được triển khai quét lá giữa luống cách gốc 1,5m – 2m. làm đường băng chống cháy quanh lô 10m, khoảng 100m trong lô làm 01 băng ngăn lửa rộng từ 6m – 10m). Tuy nhiên, hầu hết hệ thống đường ranh bao lô trên địa bàn rừng cây giáp ranh đất dân địa phương một số vị trí công tác phát quang bờ ranh của dân địa phương chưa bảo đảm nên có nguy cơ gây cháy lan.

- Hệ thống đường giao thông nội vùng: hệ thống đường giao thông nội vùng có tác dụng nhiều mặt đối với việc phát triển lâm nghiệp: vừa phục vụ dân sinh, sản xuất, vừa phục vụ tốt cho công tác PCCCR đồng thời cũng có tính năng như đường ranh cản lửa. Những năm gần đây, Công ty đã quan tâm xây dựng và nâng cấp hệ thống đường giao thông nội vùng.

- Hệ thống diêm gác lửa toàn công ty có 60 diêm canh lửa theo tổ, đội sản xuất.

- Các tổ sản xuất chủ yếu sử dụng các dụng cụ chữa cháy thô sơ như: rựa, chổi tre, cào, cuốc, bình xịt, máy thổi lá ... sẵn sàng phục vụ chữa cháy.

- Về phương tiện, mỗi nông trường được bố trí một xe cơ giới gắn bồn chứa nước 8000lít, gắn bơm theo xe trục 24/24 PCCCR, thông tin liên lạc: chủ yếu dùng thùng, kèng, điện thoại di động (cá nhân được phân trực).

Nhìn chung, phương tiện, thiết bị, công cụ PCCCR còn thô sơ.

* Đánh giá chung về thực trạng công tác PCCCR:

Được sự quan tâm của các cấp các ngành, trong thời gian vừa qua, công tác PCCCR đã có những kết quả tốt, từng bước củng cố và xây dựng hệ thống

trong lộ theo quy định, chú ý các khu vực tiếp giáp dân cư (chồng thời trên vườn cây hàng tháng công nhân phải hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc trên vườn cây).

- Đối với khu vực văn phòng làm việc, kho tàng, nhà tập thể, đơn vị phải phát động CBCN làm vệ sinh phát quang sạch sẽ, treo bảng nội quy, quy định, biển báo PCCC, chuẩn bị sẵn bình chữa cháy, thang, cầu liềm, cắt ...

* Trang bị PCCCR hiện có:

- Các trang bị cho công tác PCCCR: chổi tre, bình chữa cháy CO₂, thang tre, cầu liềm, thùng xách nước, cắt ...

* Phương tiện bảo đảm:

- Xe ôtô trực chở nước (xe bồn chở nước có gắn bơm theo xe 8.000lít).

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PCCC:

- **Trực chỉ huy:** Công ty, Nông trường và Tổ đội sản xuất phải phân công cán bộ có trách nhiệm trực theo lịch đã phân công, kiểm tra đôn đốc giám sát các lực lượng tham gia trực (bảo vệ, công nhân). Trực tiếp chỉ đạo giải quyết các vụ việc xảy ra trong ca trực theo phân nhiệm.

- **Lực lượng bảo vệ thường trực:** thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp lực lượng công nhân thực hiện công tác trực, tuần tra canh gác bảo vệ ANTT và PCCCR trên địa bàn được phân công.

- **Lực lượng trực bán chuyên trách:** Là CB CNLD được thành lập để kiểm tra công tác PCCCR.

Tổ chức và xây dựng các biện pháp PCCCR:

1.1. Xác định mùa cháy:

Mùa cháy rừng là khoảng thời gian bao gồm những tháng khô hạn, kiệt mà các nhân tố khí tượng, thủy văn thường xuyên ảnh hưởng làm cho nguồn vật liệu cháy thoát hơi nước mạnh, khô dễ bắt lửa.

Căn cứ các yếu tố khí hậu, thủy văn của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, mùa cháy rừng được xác định từ tháng 12 đến tháng 4 hàng năm.

1.2. Thực hiện quy trình dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng:

- Điều tra, thu thập số liệu có liên quan để dự báo cấp cháy rừng trong các tháng mùa cháy.

1.3. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng về công tác PCCCR:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về Luật Phòng cháy chữa cháy, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Nghị định (NĐ) của Chính phủ, Chỉ thị về PCCCR của UBND địa phương và Công ty, nông trường.

- Phối hợp các ban ngành đoàn thể chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên địa bàn của mình bằng nhiều nội dung, hình thức phối hợp.

PCCCR, cán bộ công nhân đã nêu cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng, tham gia phòng và chữa cháy rừng có hiệu quả.

Bên cạnh đó công tác PCCCR trên địa bàn nói chung vẫn tồn tại một số vấn đề bất cập, đó là:

- Các trang bị, phương tiện, dụng cụ phục vụ cho công tác PCCCR chủ yếu còn thô sơ chưa hiện đại hóa.

PHẦN II NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN PCCCR

I. MỤC TIÊU CỦA PHƯƠNG ÁN:

1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao khả năng kiểm soát cháy rừng và hiệu lực của công tác PCCCR, giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra, góp phần phát triển bền vững môi trường, kinh tế- xã hội của Công ty và địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao năng lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra lực lượng trực PCCCR.

- Nâng cao nhận thức, kiến thức về PCCCR trên địa bàn.

- Quy định cụ thể trách nhiệm của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng từ tổ đến nông trường và công ty. Và sự phối hợp với địa phương từ thôn, xã, huyện đến tỉnh.

- Xây dựng các công trình PCCCR, đầu tư phương tiện, trang thiết bị, công cụ phục vụ cho các hoạt động PCCCR.

- Chủ động triển khai chữa cháy rừng, không bị động, lúng túng khi có cháy rừng xảy ra trên địa bàn.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PCCCR:

1.1. Củng cố Ban chỉ đạo PCCCR:

- Thành lập và củng cố ban chỉ đạo PCCCR cấp tổ đội, nông đến công ty nhằm tăng cường năng lực chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng; theo dõi, chỉ đạo điều hành công tác PCCCR và xây dựng quy chế phối hợp hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ và ban chỉ đạo PCCCR.

- Đầu năm 2020, (tháng 04 hằng năm). Thành lập các tổ đội ban chỉ đạo Bảo vệ rừng cấp nông trường đến cấp công ty.

1.2. Biện pháp, đối tượng, thời gian thực hiện:

- Các Tổ sản xuất thành lập lực lượng PCCCR bán chuyên trách, xây dựng phương án PCCCR theo từng khu vực Tổ, xác định vị trí trọng điểm. Tổ chức họp triển khai phương án PCCCR, tuyên truyền giáo dục tới từng người công nhân nắm rõ về nội quy, biện pháp PCCCR nhằm tạo ý thức chung trong việc chấp hành (yêu cầu phải có biên bản triển khai, danh sách đăng ký thực hiện, lịch phân công trực chỉ huy, bảo vệ, công nhân cấp Tổ gửi về Nông trường và Công ty). Thực hiện công tác tuần tra canh gác, bảo đảm thời gian trực 24/24.

- Trong công tác chỉ đạo sản xuất, yêu cầu các khu vực Tổ Đội và Nông trường chủ động làm tốt các công đoạn PCCCR, làm ranh đường bao, đường ngăn lửa

Những người mang vác dụng cụ nhẹ đi trước, các thao tác phải nhanh gọn để tiếp cận đám cháy càng nhanh càng tốt.

1.3. Kỹ thuật chữa cháy rừng:

Biện pháp này nêu lên để nhằm củng cố và trang bị phương pháp chữa cháy cho lực lượng chữa cháy rừng cho có hiệu quả, nhanh chóng dập tắt lửa tránh được thiệt hại do cháy rừng lớn gây ra. Gồm các biện pháp:

- Biện pháp chữa cháy trực tiếp: dùng các dụng cụ như : bàn đập, cành cây tươi, bao tải ướt, bình bơm, rựa, cuốc, cào tác động trực tiếp đến đám cháy làm tắt ngọn lửa.

- Biện pháp gián tiếp: Là dùng lực lượng và dụng cụ giới hạn đám cháy. Chủ yếu sử dụng 2 phương pháp sau:

** Cách 1: giới hạn đám cháy bằng băng ngăn lửa:*

Khi đám cháy xuất hiện, mức xảy ra lớn, không thể dùng dụng cụ đến dập tắt được ta phải dùng dụng cụ giới hạn đám cháy bằng cách làm băng ngăn cản không cho lửa cháy lan rộng qua vùng khác. Băng ngăn lửa có bề rộng 10m - 15m, trên băng tiến hành dọn sạch cành nhánh, cỏ và vật liệu cháy khác. Nếu tốc độ gió lớn, đám cháy lan tràn nhanh thì chiều rộng của băng 20 - 25m.

** Cách 2: giới hạn đám cháy bằng đốt trước một tuyến (có nghĩa là dùng lửa để dập lửa):*

Phía trước đám cháy, cách đám cháy không xa, chọn 2 băng song song bao quanh trước đám cháy, trên băng đó dọn sạch tất cả các vật liệu cháy ra ngoài (phía giữa 2 băng đó) sau đó dùng các bó đuốc bằng tre khô rồi châm lửa đốt cháy theo từng đoạn một. Khi đốt phải cẩn thận, không để lửa bốc cao và lan tràn ra ngoài. Chiều rộng của tuyến đốt trước phụ thuộc vào khoảng cách giữa 2 băng dọn sạch ban đầu khoảng 10 - 15m. Khoảng cách của 2 băng so với đám cháy phụ thuộc vào tốc độ công việc và tốc độ lan tràn của đám cháy. Đảm bảo làm sao khi làm xong thì đám cháy vừa mới tiến đến là đạt.

1.4. Tổ chức, bố trí lực lượng chữa cháy:

Quy định chung:

- Đối với các vụ cháy rừng nhỏ, thì lực lượng tại chỗ chủ động chữa cháy rừng, chỉ huy chữa cháy do tổ trưởng ở đó chịu trách nhiệm. Khi phát hiện đám cháy thì tổ bảo vệ rừng khẩn trương triển khai lực lượng dập tắt lửa đồng thời báo ngay cho Ban chỉ đạo PCCCR biết để xử lý và điều động lực lượng hỗ trợ.

- Đối với các vụ cháy có quy mô nhỏ và vừa nhưng xảy ra ở vùng trọng điểm và nhận định mức độ lan tràn đám cháy nhanh, nguy hiểm, ngoài việc xử lý của lực lượng tại chỗ thì Ban chỉ đạo PCCCR nông trường phải báo khẩn cấp về Ban chỉ đạo PCCCR Công ty xin lực lượng phương tiện đến ứng cứu, khi báo cáo cần nói rõ địa điểm, đường đi và hướng lan tràn của đám cháy. Lúc này chỉ huy chữa cháy là Ban chỉ đạo PCCCR nông trường.

- Đối với các đám cháy có qui mô lớn, tốc độ lan tràn nhanh, xảy ra ở các vùng trọng điểm, những nơi có bom đạn phát nổ, lực lượng tại chỗ không thể dập tắt được, Ban chỉ đạo PCCCR công ty huy động toàn bộ lực lượng trên địa bàn và điện báo về Ban chỉ đạo PCCC (địa phương) xin lực lượng ứng cứu. Khi điện báo cần nói rõ vị trí đám cháy, đường đi, nguồn nước. Chuẩn bị dụng cụ chữa cháy,

thông qua tuyên truyền vận động các thôn, ấp xây dựng hương ước, quy ước bảo vệ rừng, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân, tính chủ động trong việc PCCCR.

- Xây dựng các bảng nội quy bảo vệ rừng và PCCCR, biển cấm lửa và biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng.

- Xây dựng chương trình tuyên truyền về bảo vệ rừng và PCCCR thông tin trên các phương tiện truyền thông.

- Các hình thức tuyên truyền khác: thi tìm hiểu Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, tuyên truyền trong trường học...

1.4. Đào tạo huấn luyện và diễn tập chữa cháy rừng:

- Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ quản lý lửa rừng.

- Tổ chức tập huấn về kỹ thuật PCCCR.

- Phổ biến kiến thức về PCCCR cho cộng đồng.

1.5. Tuần tra canh gác phát hiện lửa rừng:

- Các tháng cao điểm dễ cháy, hàng ngày lực lượng bảo vệ phải thường xuyên tuần tra canh gác nhằm phát hiện sớm các đám cháy rừng, kiểm soát các hoạt động của người dân, nhắc nhở không sử dụng lửa bừa bãi.

- Tuần tra canh gác, chủ động dập tắt lửa lúc mới phát hiện, thông tin kịp thời để huy động lực lượng chữa cháy, chú trọng những vùng trọng điểm dễ cháy.

- Tổ chức hoạt động của hệ thống chòi canh, duy trì mạng lưới thông tin thông báo cháy rừng đảm bảo phát hiện và báo cháy nhanh nhất.

- Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo PCCCR công ty và nông trường phân công trực thường xuyên trong các tháng dễ cháy để tiếp nhận thông tin, báo cáo, xử lý tình huống kịp thời.

1.6. Các giải pháp khác:

- Động viên, khen thưởng kịp thời những cá nhân, đơn vị có thành tích trong công tác PCCCR.

PHẦN III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

Tình huống xảy ra cháy rừng và các biện pháp chữa cháy rừng:

Yêu cầu chữa cháy là: dập lửa kịp thời, triệt để, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người và phương tiện tham gia chữa cháy. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện tại chỗ; Hậu cần tại chỗ.

1.1. Xác định địa điểm, quy mô đám cháy :

Khi xảy ra cháy rừng, công việc đầu tiên là xác định địa điểm xảy ra cháy, mức độ, quy mô đám cháy, nắm được các thông số cơ bản như: thảm thực vật, thực bì, hệ thống đường giao thông, vị trí nguồn nước,... để có kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện phù hợp đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí. Việc thông báo nhanh tình hình cháy có thể thực hiện qua các phương tiện thông tin liên lạc hoặc báo trực tiếp.

1.2. Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy:

Đến ngay chòi gác cháy chứa dụng cụ gần nhất hoặc tự mang các dụng cụ sẵn có thô sơ như: chổi, bình xịt, thùng nước, máy thổi lá... để tham gia dập lửa.

nước uống, người dẫn đường để chỉ dẫn cho lực lượng đến ứng cứu. Chỉ huy chữa cháy đồng chỉ Trưởng Ban chỉ đạo PCCC công ty.

1.5. Báo cáo tình hình cháy rừng.

Hàng tháng Ban chỉ đạo PCCC nông trường phải báo cáo tình hình thực hiện công tác Bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng của đơn vị mình về Ban chỉ đạo Bảo vệ rừng của Công ty (tháng cao điểm, tháng 12 đến tháng 4).

Tất cả các vụ cháy rừng, khi được phát hiện nông trường phải thông tin nhanh cho Ban chỉ đạo PCCC Công ty biết để nắm thông tin, phối hợp chỉ đạo. Đồng thời có trách nhiệm báo cáo cụ thể vụ việc khi kết thúc việc chữa cháy (nội dung chủ yếu: Địa điểm cháy, thời gian cháy, thời điểm phát hiện, người phát hiện, diện tích, mức độ thiệt hại, biện pháp, lực lượng và kết quả cứu chữa, nguyên nhân cháy, thủ phạm).

1.6. Khắc phục hậu quả cháy rừng:

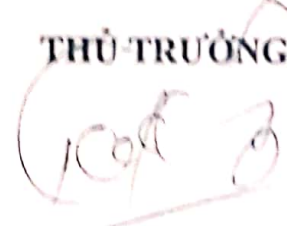
- Kiểm tra lại lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy.
- Hội ý rút kinh nghiệm.
- Lực lượng bảo vệ phối hợp với chính quyền địa phương truy tìm thủ phạm gây ra cháy rừng. Cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc để xảy ra cháy rừng và trong quá trình chữa cháy để đề nghị cấp có thẩm quyền có biện pháp xử lý.
- Bảo vệ (nông trường và công ty) cùng công an lập biên bản xác minh cháy rừng, đánh giá thiệt hại, kiến nghị biện pháp khắc phục.

PHẦN IV BỘ SUNG, CHÍNH LÝ PHƯƠNG ÁN PCCC HÀNG NĂM

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chính lý	Thủ trưởng đơn vị

Ngàytháng ...năm 2020

10 TÔNG GIÁM ĐỐC
TÔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU BÀ RỊA
NGUYỄN CÔNG NHỰT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hồ Văn Đạo

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
NÔNG TRƯỜNG CAO SU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc cháy rừng cao su

Hôm nay vào lúc.....

Ngày tháng năm

tại

Chúng tôi gồm có:

I/ Đại diện Công ty

1/ Ông:..... chức vụ:.....

2/ Ông:..... chức vụ:.....

3/ Ông:..... chức vụ:.....

II/ Đại diện chính quyền địa phương.

1/ Ông:..... chức vụ:.....

2/ Ông:..... chức vụ:.....

3/ Ông:..... chức vụ:.....

III/ Đại diện Nông Trường

1/ Ông:..... chức vụ:.....

2/ Ông:..... chức vụ:.....

3/ Ông:..... chức vụ:.....

IV/ Nội dung: Kiểm tra cháy rừng cao su.

Đã kết hợp cùng kiểm tra và lập biên bản vụ cháy rừng xảy ra vào lúcgiờ.....ngày
.....thángnăm ...20....

1/ Tại địa điểm của vụ cháy tạilô.....khoản.....thuộc xã.....

2/ Diện tích tích cháy.....ha.....diện tích thiệt hại.....ha.....mức độ thiệt
hại.....

- Thời gian phát hiện đám cháy.....

- Dự đoán thời gian cháy.....

- Dự đoán nguyên nhân cháy:.....

.....

Biên bản kết thúc lúc..... giờ cùng ngày được lập thànhtrang ...bản và đọc cho
mọi người nghe đồng và ký tên.

Đại diện Công ty

DD: chính quyền địa phương

Nông trường.....

Người lập biên bản

Đơn vị.....
Họ tên.....

SỐ PHIÊN CÔNG TRỰC, NGÀY....., THÁNG ... NĂM

HỌ VÀ TÊN	ĐỊA ĐIỂM TRỰC GIÁC	THỜI GIAN TRỰC	DIỄN HIỆN CA TRỰC	KÝ GIAO	KÝ NHẬN

TRƯỞNG BAN BÁO VỆ

TỔ TRƯỞNG BÁO VỆ

